ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 111/2026/QĐ-UBND	*Cần Thơ, ngày 19 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định quy trình đặt hàng khai thác đối với tuyến xe buýt nội tỉnh, liên tỉnh và tuyến xe buýt có sử dụng xe ô tô thoáng nóc chở khách du lịch không được hỗ trợ kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước trong danh mục mạng lưới tuyến đã công bố trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 118/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 158/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 218/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 72/2025/TT-BXD; Thông tư số 24/2026/TT-BXD;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định quy trình đặt hàng khai thác đối với tuyến xe buýt nội tỉnh, liên tỉnh và tuyến xe buýt có sử dụng xe ô tô thoáng nóc chở khách du lịch không được hỗ trợ kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước trong danh mục mạng lưới tuyến đã công bố trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quy trình đặt hàng khai thác đối với tuyến xe buýt nội tỉnh, liên tỉnh và tuyến xe buýt có sử dụng xe ô tô thoáng nóc chở khách du lịch không được hỗ trợ kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước trong danh mục mạng lưới tuyến đã công bố trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 30 tháng 11 năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ (HN-TP.HCM);
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB&TCTHPL);
- TT: TU, HĐND TP;
- TT. ĐU UBND thành phố;
- CT, PCT UBND thành phố;
- Thành viên UBND thành phố;
- UBMTTQVN và các đoàn thể thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Các Ban HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- VP UBND TP (2, 3);
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT. STP

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Lê Công Lý

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Quy trình đặt hàng khai thác đối với tuyến xe buýt nội tỉnh, liên tỉnh và tuyến xe buýt có sử dụng xe ô tô thoáng nóc chở khách du lịch không được hỗ trợ kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước trong danh mục mạng lưới tuyến đã công bố trên địa bàn thành phố Cần Thơ

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định quy trình đặt hàng khai thác đối với tuyến xe buýt nội tỉnh, liên tỉnh và tuyến xe buýt có sử dụng xe ô tô thoáng nóc chở khách du lịch không được hỗ trợ kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước trong danh mục mạng lưới tuyến đã công bố trên địa bàn thành phố Cần Thơ theo quy định tại điểm đ khoản 6 Điều 5 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 218/2026/NĐ-CP.

2. Quy định này áp dụng đối với Sở Xây dựng, đơn vị kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc đặt hàng

1. Chỉ thực hiện đặt hàng đối với tuyến xe buýt thuộc danh mục mạng lưới tuyến đã được công bố; bảo đảm công khai, minh bạch, bình đẳng, cạnh tranh và duy trì an toàn, chất lượng phục vụ hành khách.

2. Tiêu chí và phương pháp đánh giá phải được công khai cùng thông báo đặt hàng; không đặt thêm điều kiện kinh doanh ngoài quy định của pháp luật.

Chương II
QUY TRÌNH ĐẶT HÀNG KHAI THÁC TUYẾN

Điều 3. Xác định tuyến, lập và phê duyệt phương án đặt hàng và công khai thông báo đặt hàng

1. Sở Xây dựng rà soát danh mục mạng lưới tuyến, nhu cầu vận tải, điều kiện hạ tầng và các thông số khai thác để xác định tuyến đưa ra đặt hàng. Đối với tuyến xe buýt liên tỉnh, việc xác định tuyến và đặt hàng khai thác được thực hiện sau khi Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có tuyến xe buýt đi qua để thống nhất chọn địa phương thực hiện quản lý tuyến theo quy định tại khoản 3 Điều 5 và khoản 2 Điều 73 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 218/2026/NĐ-CP.

2. Sở Xây dựng thực hiện lập và phê duyệt phương án đặt hàng:

a) Lập phương án đặt hàng: gồm các nội dung cơ bản: thông số tuyến; thời điểm dự kiến khai thác; tên hoặc số hiệu tuyến; hành trình, cự ly, điểm đầu, điểm cuối, điểm dừng; biểu đồ, tần suất và thời gian hoạt động; yêu cầu phương tiện; thời hạn khai thác dự kiến; điều kiện bắt buộc; tiêu chí, phương pháp đánh giá; giải pháp thực hiện; cơ chế giám sát, đánh giá chất lượng dịch vụ.

b) Phê duyệt phương án đặt hàng: phải được phê duyệt theo thẩm quyền trước khi thông báo đặt hàng.

3. Sở Xây dựng lập và công khai thông báo đặt hàng trên Trang thông tin điện tử của Sở và Cổng thông tin điện tử thành phố.

Điều 4. Tham gia đặt hàng

1. Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt có Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô còn hiệu lực (trong đó có loại hình vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt) gửi hồ sơ đăng ký tham gia đặt hàng về Sở Xây dựng.

2. Hồ sơ đăng ký tham gia đặt hàng gồm: Văn bản đăng ký tham gia đặt hàng kèm theo hồ sơ năng lực; danh mục phương tiện hiện có hoặc dự kiến huy động và tài liệu chứng minh quyền sở hữu, quyền sử dụng hợp pháp; phương án khai thác tuyến, trong đó nêu phương tiện, biểu đồ và tần suất chạy xe, nhân sự, tổ chức điều hành, bảo đảm an toàn giao thông, phương án dự phòng, chất lượng phục vụ, cung cấp dữ liệu và xử lý sự cố; cam kết tự cân đối tài chính, không yêu cầu ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động, bù lỗ hoặc bảo đảm doanh thu; các tài liệu chứng minh tiêu chí chất lượng mà đơn vị đăng ký chấm điểm (nếu có).

Điều 5. Đánh giá và lựa chọn

1. Giám đốc Sở Xây dựng thành lập Tổ đánh giá.

2. Trong quá trình đánh giá, Tổ đánh giá được yêu cầu đơn vị tham gia đặt hàng giải trình, làm rõ hoặc bổ sung thông tin, tài liệu trong hồ sơ năng lực (về phương tiện, nhân sự, tổ chức điều hành, bảo đảm an toàn giao thông và các nội dung liên quan) để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu cụ thể của phương án đặt hàng được duyệt, nhưng không được làm thay đổi nội dung cơ bản của phương án khai thác tuyến do đơn vị đề xuất.

3. Căn cứ phương án đặt hàng đã được phê duyệt và thông tin do đơn vị tham gia đặt hàng cung cấp, Tổ đánh giá thực hiện đánh giá khả năng cung cấp dịch vụ theo phương án đặt hàng được duyệt để lựa chọn đơn vị đáp ứng yêu cầu của phương án.

4. Đơn vị tham gia đặt hàng được mời thương thảo hợp đồng khi đáp ứng đầy đủ yêu cầu của phương án đặt hàng được duyệt.

Điều 6. Trình và quyết định đặt hàng

1. Tổ đánh giá lập báo cáo kết quả; Sở Xây dựng kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định đặt hàng.

2. Quyết định đặt hàng: đơn vị được đặt hàng; tên hoặc số hiệu tuyến; hành trình; phương tiện và sức chứa; biểu đồ, tần suất và thời gian hoạt động; thời hạn khai thác; thời điểm dự kiến bắt đầu khai thác và trách nhiệm của các bên.

3. Sở Xây dựng công khai kết quả quyết định đặt hàng trên Trang thông tin điện tử của Sở và Cổng thông tin điện tử thành phố.

Điều 7. Ký hợp đồng, công bố mở tuyến và đưa vào khai thác

1. Sở Xây dựng và đơn vị được đặt hàng ký hợp đồng khai thác tuyến trên cơ sở thông báo đặt hàng, biên bản thương thảo hợp đồng, quyết định đặt hàng và các tài liệu liên quan khác.

2. Sở Xây dựng thực hiện công bố mở tuyến theo quy định tại Nghị định số 158/2024/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 218/2026/NĐ-CP và Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 72/2025/TT-BXD. Trước khi khai thác, đơn vị được đặt hàng phải hoàn thành việc huy động phương tiện, thực hiện các quy định về kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và các điều kiện kinh doanh, điều kiện an toàn theo quy định.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng chủ trì tổ chức thực hiện Quy định; tổng hợp khó khăn, vướng mắc và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung phù hợp.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ trong quản lý hạ tầng, trật tự an toàn giao thông, giá, du lịch, dữ liệu và các nội dung có liên quan đến tuyến.

Điều 9. Điều khoản chuyển tiếp

1. Hợp đồng khai thác tuyến đã được ký trước ngày Quyết định ban hành Quy trình có hiệu lực được tiếp tục thực hiện đến hết thời hạn, trừ trường hợp phải điều chỉnh hoặc chấm dứt theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp văn bản được viện dẫn trong Quy trình này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới./.